



BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2017-2018

Môn học : Anh văn căn bản 1 - M1105001

Mã lớp học phần: M110500101

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Thanh Bình

Ngày thi: 11/04/2018

Giờ thi: 09h30

Phòng thi: PM 4

Giám thị 1:

Ng T Thanh Binh

Ký tên:

[Signature]

Giám thị 2:

Ng Văn Trung

Ký tên:

[Signature]

Giám thị 3:

Ký tên:

Giám thị 4:

Ký tên:

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1710030009	Nguyễn Du	07/10/1999	[Signature]				C19DDT	KĐĐK, Nợ LP
2	1710030001	Nguyễn Hải Đăng	01/01/1998	[Signature]				C19DDT	Nợ LP
3	1710030008	Bùi Trung Kiên	04/04/1999	[Signature]				C19DDT	KĐĐK, Nợ LP
4	1710040028	Lâm Vũ Kiệt	28/02/1999	[Signature]				C19CK	KĐĐK, Nợ LP
5	1710030020	Nguyễn Thanh Liêm	02/03/1999	[Signature]				C19DDT	KĐĐK, Nợ LP
6	1710040014	Trần Minh Luân	01/02/1998	[Signature]				C19CK	KĐĐK, Nợ LP
7	1710040010	Cao Minh Phong	15/03/1999	[Signature]				C19CK	KĐĐK, Nợ LP
8	1710030007	Dương Văn Phong	29/09/1999	[Signature]				C19DDT	KĐĐK, Nợ LP
9	1710040032	Đặng Quy	20/06/1994	[Signature]				C19CK	KĐĐK, Nợ LP

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : _____ vắng thi: _____. Số bài thi/Số tờ: _____ / _____.

Số sinh viên đạt: _____ Tỷ lệ đạt: ____%

Ngày.....tháng.....năm.....

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm.....

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX&CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁN CÔNG CÔNG NGHỆ
VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ: HKI (2017 - 2018)

Môn học: Anh văn căn bản 1

Mã bài thi: Q30NSQ

Thời gian thi: 11/04/2018 09:30:00

Thời gian kết thúc: 11/04/2018 10:30:00

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1710030001	Nguyễn Hải Đăng	01/01/1998		9.2		C19DDT	
2	1710100036	Nguyễn Văn Điền	29/08/1997		8		C19QT1	
3	1710040028	Lâm Vũ Kiệt	28/02/1999		7.4		C19CK	

Số sinh viên dự thi: 3

Số sinh viên đạt: 3

Ngày 10 tháng 4 năm 2018

TRƯỞNG KHOA/PHÒNG

(ký & ghi rõ họ tên)



Nguyễn Lê Phước Đạt

Ngày ____ tháng ____ năm 2018

PHÒNG KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH

(ký & ghi rõ họ tên)

